

Số: 14/2022/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 20 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp “*hợp đồng vay tài sản*”;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn A, sinh năm 1977; bà Đỗ Thị B, sinh năm 1980; cùng nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông A, bà B:* Ông Phan Văn C, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn KK, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Điều D, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn BR, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, Bình Phước.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Thị Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn BR, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Điều D và bà Thị Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho vợ chồng ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền còn nợ trong hợp đồng vay tài sản là 64.600.000 đồng. Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

Vào ngày 30 tháng 5 năm 2022 ông Điều D. Bà Thị Đ trả trước cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền là 20.000.000 đồng.

Vào ngày 30 tháng 6 năm 2022 ông Điều D. Bà Thị Đ trả tiếp cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền là 10.000.000 đồng.

Vào ngày 30 tháng 7 năm 2022 ông Điều D. Bà Thị Đ trả tiếp cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền là 10.000.000 đồng.

Vào ngày 30 tháng 8 năm 2022 ông Điều D. Bà Thị Đ trả tiếp cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền là 10.000.000 đồng.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2022 ông Điều D. Bà Thị Đ trả số tiền còn lại cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền là 14.600.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm, nếu không thỏa thuận được thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Điều D và bà Thị Đ phải liên đới chịu số tiền là 1.615.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Phạm Văn A, bà Đỗ Thị B số tiền tạm ứng án phí là 2.240.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006065 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Văn Phú Vinh**